

1. MỤC ĐÍCH CỦA ĐỀ KIỂM TRA:

- Nhận biết sự khác biệt giữa các học sinh.
- Đánh giá việc thực hiện mục tiêu giáo dục, dạy học đã đề ra.
- Đánh giá kết quả học tập về kiến thức, kỹ năng vẽ biểu đồ của học sinh.
- Chẩn đoán điểm mạnh, tồn tại của học sinh để kịp thời có điều chỉnh hoạt động giáo dục, dạy học phù hợp.

2. HỆ MỤC TIÊU DẠY HỌC/ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

2.1. Kiến thức

- Một số vấn đề về kinh tế-xã hội Thế giới
- Khu vực Mỹ Latinh
- Liên minh châu Âu (EU)
- Khu vực Đông Nam Á
- Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)

2.2. Năng lực

Giải quyết vấn đề một cách khoa học và triệt để.

Định hướng chuyên môn sâu.

Đáp ứng và theo kịp chương trình phổ thông 2018.

MA TRẬN KIỂM TRA CUỐI KÌ 1 LỚP 11

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tỉ lệ % điểm
			TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận			
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	Một số vấn đề về kinh tế- xã hội Thế giới	Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế – xã hội của các nhóm nước – Các nhóm nước – Sự khác biệt về kinh tế - xã hội	1												
		Toàn cầu hóa, khu vực hóa kinh tế													

		– Toàn cầu hoá kinh tế – Khu vực hoá kinh tế – Một số tổ chức khu vực và quốc tế - An ninh toàn cầu.	1												
2	ĐỊA LÍ KHU VỰC VÀ QUỐC GIA														
	Khu vực Mỹ Latinh	– Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên – Dân cư, xã hội – Kinh tế	2												
	(Liên minh châu Âu EU)	– Một liên kết kinh tế khu vực lớn – Vị thế của khu vực trong nền kinh tế thế giới	3			1a,b	1c	1d			2				
	Khu vực Đông Nam Á	– Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên – Dân cư, xã hội – Kinh tế	5			1a,b	1c	1d			2			1a	1b
		Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)	2												
	Khu vực Tây Nam Á	– Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên – Dân cư, xã hội	2												
3	KỸ NĂNG	Vẽ biểu đồ: tròn, kết hợp, miền.												1	
	Tổng số câu		16 4 đ			4 1,0 đ	2 0,5 đ	2 0,5 đ			2 1,0 đ		1a 1,5 đ	1b 0,5 đ 1 1,0 đ	
	Tổng số điểm		4			1	0,5 đ	0,5 đ			1		1,5	1,5	10
	Tỉ lệ %		40 %			20 %			10 %			30%		100	

BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I, LỚP 11

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Mức độ đánh giá												Tỉ lệ % điểm
				TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận			
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	Một số vấn đề về kinh tế-xã hội Thế giới	Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế – xã hội của các nhóm nước – Các nhóm nước – Sự khác biệt về kinh tế – xã hội	Nhận biết Trình bày được sự khác biệt về kinh tế và một số khía cạnh xã hội của các nhóm nước.	1												
		Toàn cầu hóa, khu vực hóa kinh tế - Toàn cầu hoá kinh tế - Khu vực hoá kinh tế - Một số tổ chức khu vực và quốc tế - An ninh toàn cầu	– Trình bày được các biểu hiện, hệ quả của toàn cầu hoá kinh tế – Trình bày được các biểu hiện, hệ quả của khu vực hoá kinh tế – Trình bày được một số tổ chức khu vực và quốc tế: Liên hợp quốc (UN), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á – Thái Bình Dương (APEC). – Nêu được một số vấn đề an ninh toàn cầu hiện nay.	1												
2	ĐỊA LÍ KHU VỰC VÀ QUỐC GIA															

Khu vực Mỹ Latinh	– Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên – Dân cư, xã hội – Kinh tế– Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên – Dân cư, xã hội – Kinh tế	– Trình bày được tình hình phát triển kinh tế chung của khu vực. – Trình bày được vấn đề đô thị hoá, một số vấn đề về dân cư, xã hội của khu vực.	1											
Liên minh châu Âu (EU)	– Một liên kết kinh tế khu vực lớn – Vị thế của khu vực trong nền kinh tế thế giới – Cộng hoà Liên bang Đức: Công nghiệp	- Nhận biết – Xác định được quy mô, mục tiêu, thể chế hoạt động của EU. – Trình bày được vị thế của EU trong nền kinh tế thế giới và một số biểu hiện của hợp tác và liên kết trong khu vực. Thông hiểu – Phân tích được vị thế của EU trong nền kinh tế thế giới và một số biểu hiện của hợp tác và liên kết trong khu vực.	3			2	1	1			2			
Khu vực Đông Nam Á	– Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên – Dân cư, xã hội – Kinh tế	- Nhận biết – Trình bày được tình hình phát triển kinh tế chung, sự phát triển các ngành kinh tế của khu vực Đông Nam Á. Thông hiểu – Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội. Đông Nam Á. Vận dụng	5			2	1	1			2		1a	

	– Giải thích được tình hình phát triển kinh tế chung, sự phát triển các ngành kinh tế của khu vực Đông Nam Á.													1b	
	– Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)	-Nhận biết số thành viên, cơ sở thành lập và kinh tế ASEAN	2												
	Tây Nam Á – Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên – Dân cư, xã hội	– Trình bày được tình hình phát triển kinh tế chung của khu vực. – Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí, của một số đặc điểm nổi bật về tự nhiên, dân cư, xã hội đến phát triển kinh tế - xã hội	2												
	Kỹ năng	Vẽ biểu đồ												1	
	Tổng số câu		16 4 đ			4 1,0 đ	2 0,5 đ	2 0,5 đ			4 1,0 đ		1a 1,5đ	1b 0,5 đ 1 1,0đ	
	Tổng số điểm		4			1	0,5 đ	0,5 đ			1		1,5	1,5	10
	Tỉ lệ %			40 %			20 %		10 %			3 0%			100

MA TRẬN ĐÃ ĐƯỢC GIÁO VIÊN TRONG NHÓM ĐỊA LÍ THỐNG NHẤT

1. Nguyễn Thị Chót
2. Nguyễn Khánh Chi
3. Phan Thị Trúc Linh

Vĩnh Long, ngày 9 tháng 12 năm 2025
TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Chót